

Tiền làm tròn triệu đồng, dự toán cũng làm tròn triệu đồng.

87% ko phải là 0,87%

**1.2 Các chỉ số đánh giá khái quát về chi KCB BHYT**

- Tỷ lệ điều trị nội trú: *19,97* %, bình quân toàn quốc: *9,98* % ( *cao hơn 9,99* ), xếp thứ so với các tỉnh. Bình quân vùng: *0,13* % ( *cao hơn 19,84* ),đứng thứ *1* so với vùng.

Tỷ lệ điều trị nội trú: Cao hơn 9,99 thêm ký tự” %”; Bình quân vùng 0,13%, đã kiểm tra ok, nhưng tỷ lệ là 13,30% ko phải 0,13% (nhân thêm 100)

- Ngày điều trị bình quân: *6,67* ngày, bình quân toàn quốc: 6,38 ngày ( cao hơn 0,29 ), xếp thứ 20 so với các tỉnh. Bình quân vùng: 6,64 % (cao hơn 0,03), đứng thứ 5 so với vùng.

Ngày điều trị bình quân: Bình quân vùng thay %bằng ngày.

- Chi bình quân chung: 908.988,76 đồng, bình quân toàn quốc: 856.220,4 đồng (cao hơn 52.768,36) xếp thứ 47 so với các tỉnh. Bình quân vùng: 695.026,02 % (cao hơn 213.962,74), đứng thứ 11 so với vùng.

Chi bình quan chung: làm tròn đến đồng. Bình quân vùng thay % bằng đồng.

Số bình quân vùng tính sai, số đúng là 756782,1194 làm tròn 756.782 đồng.

- Chi bình quân ngoại trú: 327.002,63 đồng, bình quân toàn quốc: 353.121,39 đồng (thấp hơn 26.118,76) xếp thứ 47 so với các tỉnh. Bình quân vùng: 609.840,53 % (thấp hơn 282.837,9), đứng thứ 11 so với vùng.

Chi bình quân ngoại trú: làm tròn đến đồng, Bình quân vùng thay % bằng đồng.

Số bình quân tính sai, đúng là 297.034 đồng

- Chi bình quân nội trú: 3.240.592,43 đồng, bình quân toàn quốc: 5.394.011,74 đồng (thấp hơn 2.153.419,31) xếp thứ 47 so với các tỉnh. Bình quân vùng: 97.423,07 % (cao hơn 3.143.169,36), đứng thứ 11 so với vùng.

Chi bình quân nội trú: làm tròn đến đồng, Bình quân vùng thay % bằng đồng

Bình quân vùng tính sai, đúng là 3.762.664,8 đồng

**1.3** **Các chỉ số đánh giá chi tiết theo NĐ 75.**

3.1 Chi xét nghiệm

Bình quân 229.488 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 0,87%, số tuyệt đối tăng 1.979,33 đồng.

OK Chuẩn. Làm tròn số tuyệt đối đến đồng.

Chỉ định xét nghiệm: 43/100 bệnh nhân. So kỳ trước: số tương đối 4,88%, số tuyệt đối 2 bệnh nhân.

OK chuẩn

3.2 Chi chẩn đoán hình ảnh

Bình quân 189.170,95 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 6,66%, số tuyệt đối tăng 11.812,1 đồng.

OK

Chỉ định CĐHA: 40/100 bệnh nhân. So kỳ trước: số tương đối 5,26%, số tuyệt đối 2 bệnh nhân.

OK

3.3 Chi thuốc

Bình quân 287.721,49 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 9,02%, số tuyệt đối tăng 23.805,25 đồng.

OK

3.4 Chi phẫu thuật

Bình quân 2.843.284,3 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 0,67%, số tuyệt đối tăng 18.923,22 đồng.

OK

3.5. Chi thủ thuật

Bình quân 1.060.255,68 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 8,1%, số tuyệt đối tăng 79.445,62 đồng.

OK

3.6 Chi vật tư y tế

Bình quân 100.896,26 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 4,19%, số tuyệt đối tăng 4.057,54 đồng.

OK

3.7 Chi tiền giường

Bình quân 1.216.599,79 đồng/lượt KCB. So kỳ trước: số tương đối tăng 0,4%, số tuyệt đối tăng 4.847,01 đồng.

OK